

2008

BÁO CÁO PHÂN TÍCH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN TUẦN TỪ 29/09 - 03/10/2008

THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN

Trang 02

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Trang 07

PHỤ LỤC

Trang 09

Phòng Phân Tích
CTCPCK Eurocapital (ECC)
Tầng 2, toà nhà Thành Công
25 Láng Hạ, Hà Nội
Tel: (84 -4) 514 4444
Fax: (84-4) 514 8947
Email: phantich@eurocapital.vn
Website: www.eurocapital.vn

Người thực hiện:

Phạm Duy Kiên
Ngô Văn Minh
Nguyễn Quang Đông
Ngô Quốc Hưng
Phạm Thị Ngọc Hoa
Tô Phương Anh
Phạm Hồng Dung
Lê Thị Thanh Châu
Lê Khắc Chính

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN EUROCAPITAL

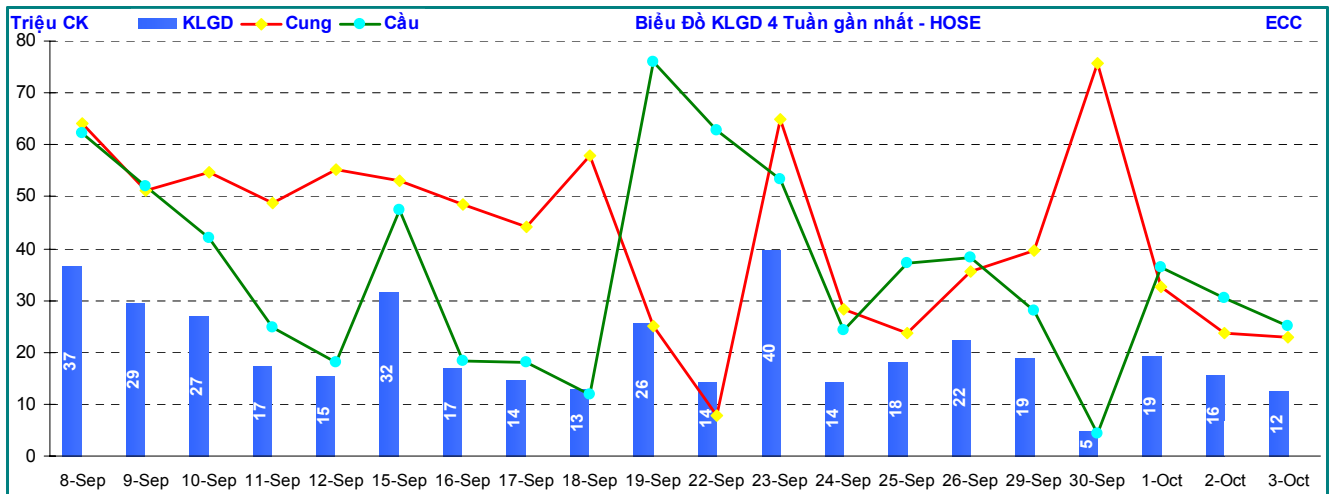
PHÒNG PHÂN TÍCH

03/10/2008

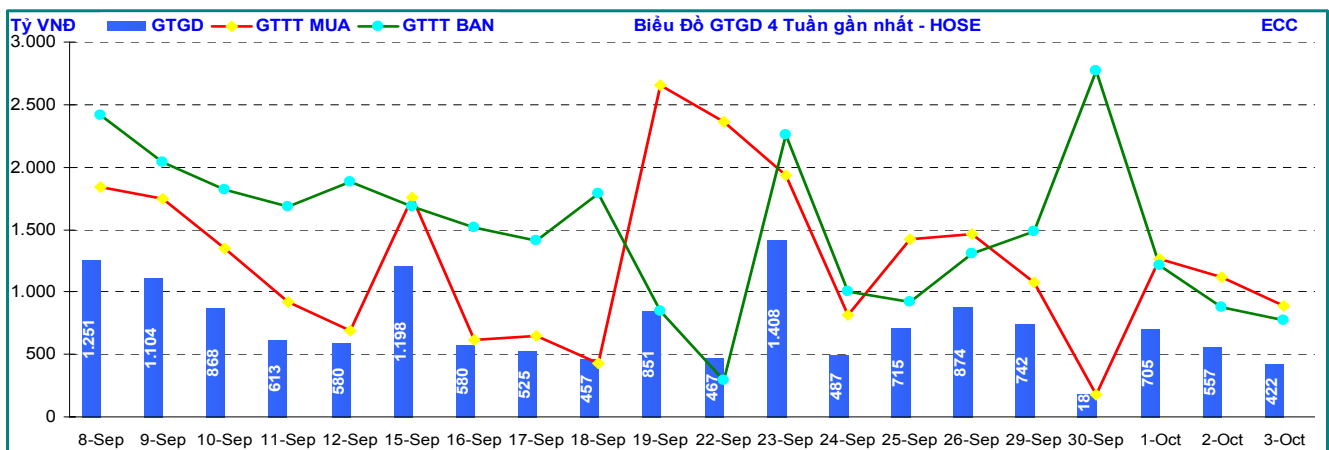


THÔNG TIN GIAO DỊCH TRONG TUẦN

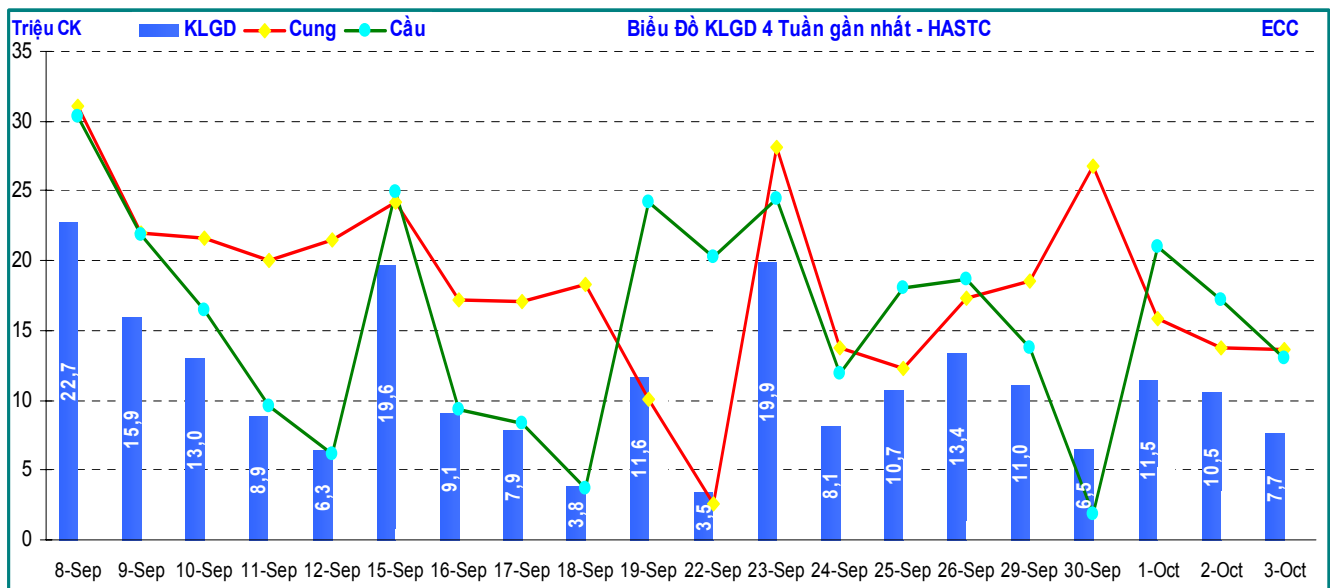
HOSE



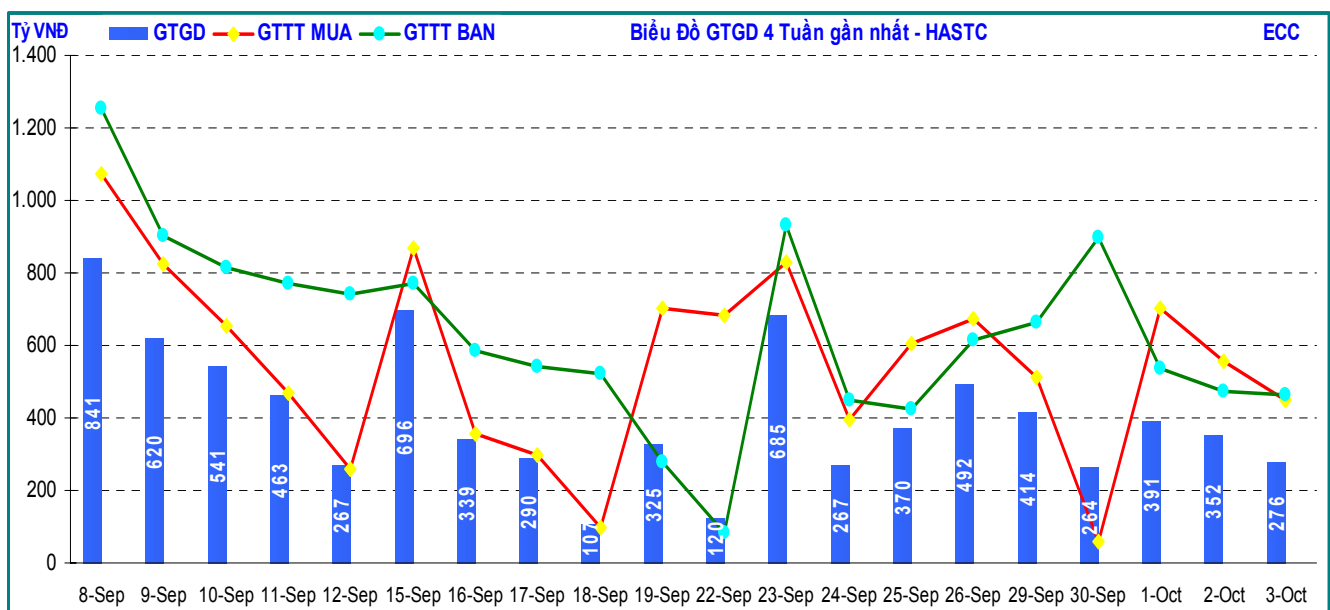
Kết thúc một tuần diễn hình của tác động từ thị trường thế giới tới TTCKVN, đã có những phiên chỉ số chứng khoán VN đồng hành cùng chiều với các chỉ số TTCK thế giới, dù trong nước vẫn có những thông tin hỗ trợ từ lạm phát giảm tốc, lãi suất ngân hàng hạ nhiệt, các cơ quan chức năng chính thức lên tiếng khẳng định về sự an toàn của kinh tế trong nước trước cuộc khủng hoảng tài chính tại Mỹ nhưng phương án quan sát thị trường được NĐT lựa chọn nhiều hơn cả, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến khối lượng giao dịch tuần này giảm so với tuần trước ngay cả phiên tăng điểm khối lượng giao dịch cũng ở mức thấp. Tính chung cho cả tuần VN-Index giảm 31,67 điểm (tương đương giảm 6,55%) chốt tuần ở mức 452,14 điểm, so với tuần trước KLGD và GTGD đều giảm (34,3% KLGD và 33,8% GTGD), đồng thời giao dịch thỏa thuận cũng giảm về khối lượng và giá trị so với tuần trước (59% về KLGD và 47,3% về GTGD), KLGD bình quân phiên đạt 14,3 triệu đơn vị, GTGD bình quân phiên đạt 522,3 tỷ đồng. Với 1 phiên tăng điểm tính chung cho cả tuần vẫn có tới 18 mã tăng giá, góp mặt trong nhóm tăng trên 4% có: LGC, PVT, BT6, DXP, SHC... trong đó có 11 mã tăng từ 3 phiên liên tiếp trở lên: ALT, FMC, NHC, PNC... Ở chiều ngược lại số mã giảm giá lên tới 144 mã so với phiên cuối tuần trước, trong đó có sự góp mặt của những mã có mức giảm trên 14% như: ITA, VHC, NTL, SJS, HDC.... trong đó đặt biệt NKD giảm 5 phiên liên tiếp. Những cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất trên 3 triệu đơn vị vẫn là các mã quen thuộc như: STB với 9 triệu đơn vị (chiếm 12,8% KLGD toàn thị trường), HPG với 4,6 triệu đơn vị (chiếm 6,5% KLGD toàn thị trường), SSI với 3,5 triệu đơn vị (chiếm 4,9% KLGD toàn thị trường),...



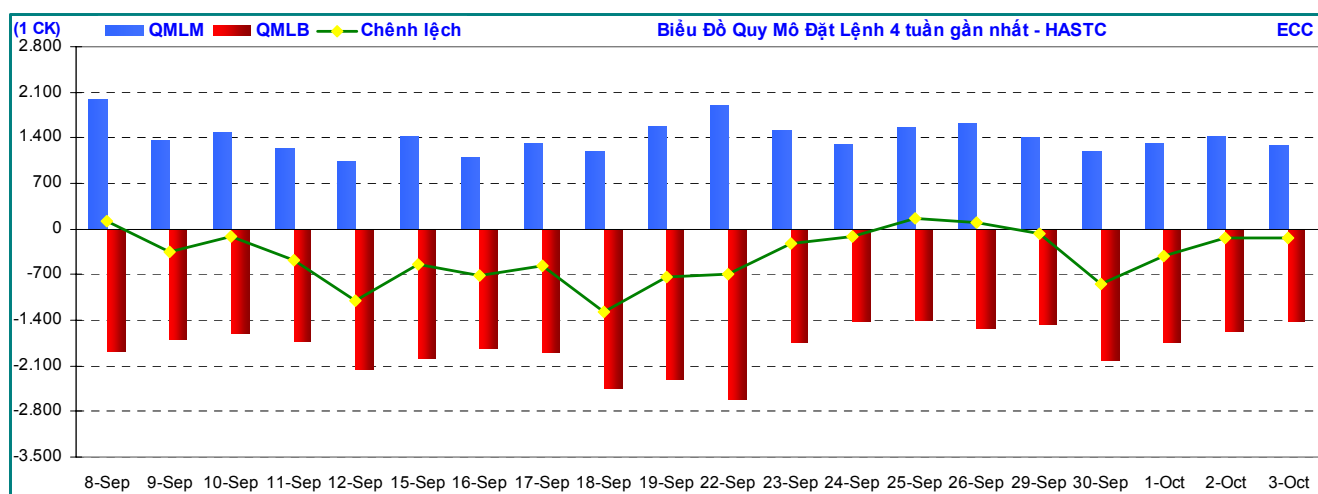
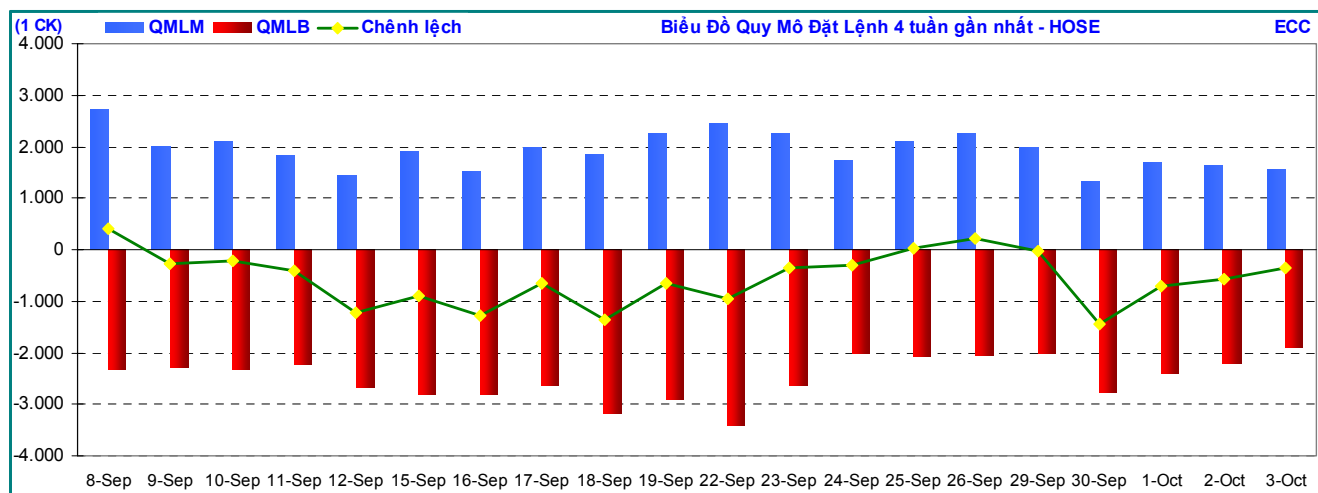
HASTC



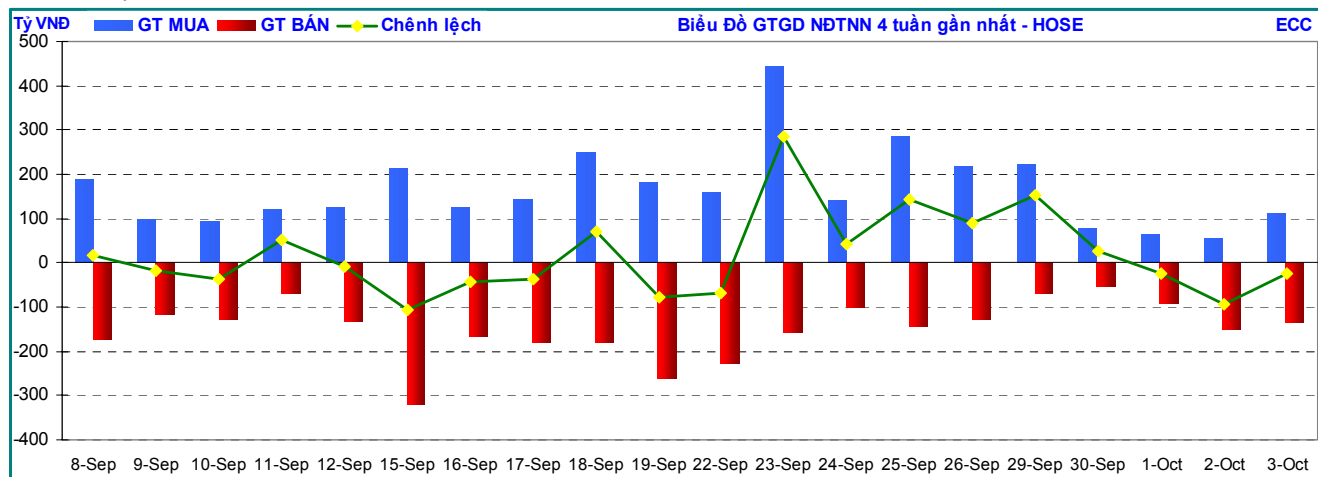
Với 2 phiên lên điểm và 3 phiên điều chỉnh giảm đầu tuần HASTC-Index chốt tuần ở mức 152,02 điểm, giảm 8,29 điểm (tương đương giảm 5,17%). KLGD bình quân phiên đạt 9,42 triệu đơn vị ứng với GTGD bình quân 339,34 tỷ đồng, KLGD giảm 15,24% và GTGD giảm 12,25% so với tuần trước. Với 2 phiên tăng điểm và cách tính giá bình quân, cả tuần có 27 mã tăng giá, góp mặt trong nhóm tăng trên 10% có: CCM, DTC, STL, TC6, PVC... Trong đó có những mã tăng trên 3 phiên liên tiếp như: CCM, BBS, HAI, HJS, NLC,... Ở chiều ngược lại 3 phiên giảm giữa tuần đã làm cho 123 mã giảm giá so với cuối tuần trước, trong nhóm này có: CDC, SRA, SD3, TPP, CID... có mức giảm điểm trên 20%, trong đó có những mã giảm 3 phiên liên tiếp như: PVI, VTL, YSC, C92... Nhóm cổ phiếu được giao dịch nhiều nhất trên 2 triệu đơn vị vẫn là những mã quen thuộc như KLS, ACB, NVC, PVS, PVI ...đặc biệt là PVI với hơn 5,7 triệu đơn vị và KLS với hơn 4,6 triệu đơn vị (chiếm 12,2% và 9,8% KLGD toàn thị trường). Nhóm cổ phiếu được thị trường quan tâm nhiều nhất là: KLS(5,8 triệu), ACB(5,4 triệu), PVS(4,7 triệu)...



CUNG CẦU THỊ TRƯỜNG

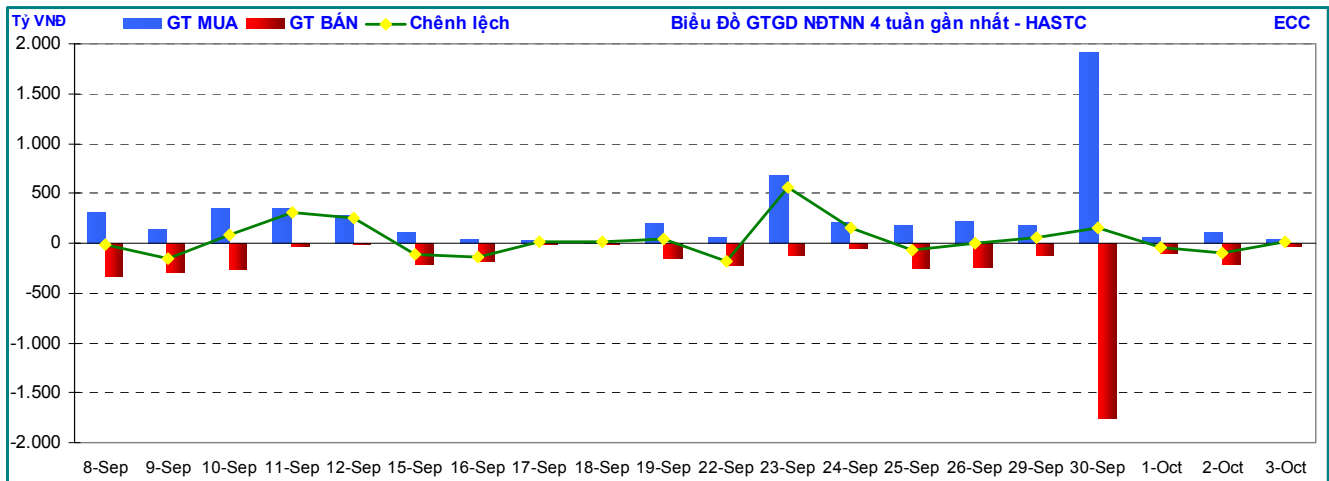


GIAO DỊCH NĐTNN



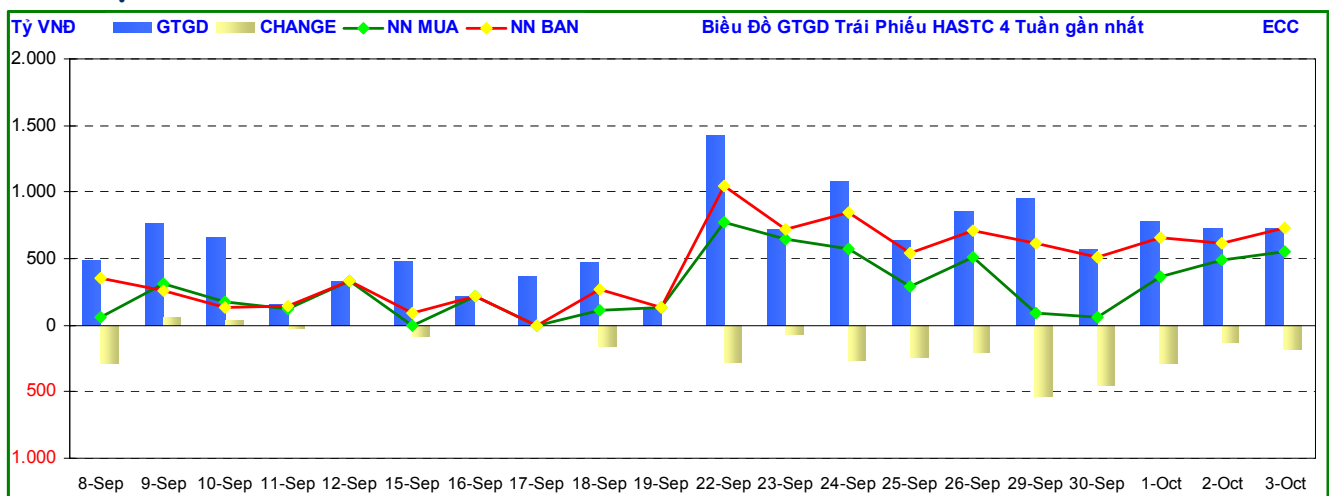
Diễn biến của NĐTNN, tuần qua họ bán ròng 1.582 tỷ đồng về trái phiếu(tăng 50% so với tuần trước) nhưng mua ròng 43,5 tỷ đồng về cổ phiếu(giảm hơn 12 lần so với tuần trước đó) trên cả 2 sàn, tính chung cho cả tuần NĐTNN bán ròng 1.539 tỷ đồng. Tuần qua họ mua vào 119 mã CP&CCQ, với lượng giao dịch đạt gần 10 triệu đơn vị (chiếm 14% về KLGD và 20% về GTGD so với giao dịch toàn thị trường). So với tuần trước KLGD và GTGD đều giảm mạnh(60%KLGD và 57%GTGD), KLGD bình quân phiên đạt gần 2 triệu đơn vị tương ứng với 106,18 tỷ đồng. Những mã cổ phiếu được họ mua ròng nhiều nhất trong tuần có: DPM(859 nghìn đơn vị), VIP(322 nghìn đơn vị), SGT(218 nghìn đơn vị), SSI(210 nghìn đơn vị), SJS(207 nghìn đơn vị)... Ở chiều ngược

lại họ bán ra 96 mã CP&CCQ, với khối lượng đạt 9,6 triệu đơn vị (chiếm 14% về KLGD và 19% về GTGD so với toàn thị trường). Những mã được NĐTNN bán ròng nhiều nhất trong tuần có: SAM(588 nghìn đơn vị), VPL(254 nghìn đơn vị), ANV(183 nghìn đơn vị), VNM(161 nghìn đơn vị), PVD(149 nghìn đơn vị).... So với tuần trước KL bán và GT bán đều giảm(43%KLB và 35%GTB). Cũng như tuần trước đó NĐTNN mua ròng 490,31 tỷ, tuần vừa qua họ tiếp tục mua ròng 35,81 tỷ đồng.



Tuần vừa qua NĐT giao dịch đột biến ở phiên ngày 30/09 với 4,33 triệu mua vào (gấp gần 3 lần so với sàn HOSE) và 4 triệu bán ra (gấp hơn 6 lần sàn HOSE), họ mua vào 51 mã cổ phiếu với khối lượng đạt hơn 5,3 triệu đơn vị, chỉ chiếm 11,2% về KLGD và 13,6% về GTGD toàn thị trường, so với tuần trước giá trị mua tăng 70%. Các mã được mua ròng nhiều nhất: PVS (132 nghìn), VCS (131 nghìn), PVI(112 nghìn), STL(65 nghìn).... Ở chiều ngược lại, họ bán ra 36 mã cổ phiếu với khối lượng 5,2 triệu đơn vị (11% về KLGD và 13% về GTGD toàn thị trường), so với tuần trước giá trị bán tăng 149%. Các mã bán ròng nhiều nhất là: BCC(135 nghìn), HPC (130 nghìn), TC6 (120 nghìn), NTP (79 nghìn), VCG(62 nghìn). Cũng giống như tuần trước NĐTNN mua ròng gần 93 nghìn đơn vị với giá trị tương ứng đạt 46 tỷ đồng, tuần vừa qua họ tiếp tục mua ròng 38 nghìn đơn vị ứng với giá trị mua ròng đạt 7,64 tỷ đồng.

GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU



(*) Cột màu xanh là giá trị giao dịch toàn thị trường, đường màu xanh là giá trị mua của NĐTNN, đường màu đỏ là giá trị bán của NĐTNN, cột màu vàng là giá trị ròng (giá trị mua - bán) của NĐTNN.

Chỉ tiêu		Tuần này	Tuần trước	Thay đổi so với tuần trước	
				+/-	%
HOSE	Khối lượng (1CK)	671	660	11	1,67%
	Giá trị ('000VNĐ)	671.000	569.000	102.000	17,93%
HASTC	Khối lượng (1CK)	41.004.290	50.596.660	-9.592.370	-18,96%
	Giá trị ('000VNĐ)	3.763.641.893	4.707.160.230	-943.518.336	-20,04%
Tổng cộng	Khối lượng (1CK)	41.004.961	50.597.320	-9.592.359	-18,96%
	Giá trị ('000VNĐ)	3.764.312.893	4.707.729.230	-943.416.336	-20,04%

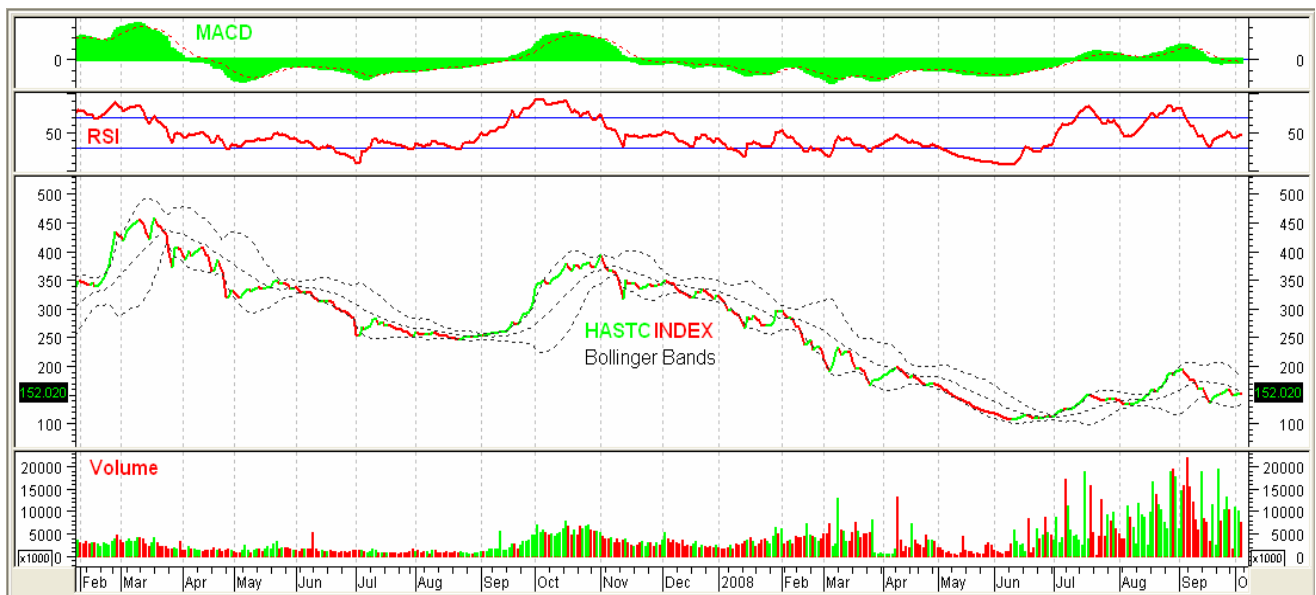
Bảng giao dịch trái phiếu HASTC trong tuần

Mã TP	Kỳ hạn (năm)	Lợi suất (%)	Toàn thị trường		Nhà đầu tư nước ngoài			
			KL(1TP)	GT(ti VNĐ)	KL mua	GT mua	KL bán	GT bán
CP061106	5	15	1.000.000	85,73	1.000.000	85,73	1.000.000	85,73
CP061111	5	16	1.000.000	82,84	1.000.000	82,84	1.000.000	82,84
CP071201	5	16	364.290	28,93	364.290	28,93	-	-
CP071219	5	16	1.300.000	100,46	1.300.000	100,46	1.300.000	100,46
CP4A1603	15	15	850.000	60,36	850.000	60,36	-	-
CPB070945	2	10	2.840.000	276,38	-	-	1.920.000	186,57
CPB071245	5	13	1.150.000	99,87	-	-	1.150.000	99,87
CPB0810004	2	11	2.500.000	239,97	-	-	2.500.000	239,97
CPB0810010	2	12	1.150.000	108,78	1.000.000	94,47	1.150.000	108,78
CPB0810024	2	15	1.000.000	103,96	-	-	1.000.000	103,96
CPB0810028	2	15	500.000	51,17	-	-	500.000	51,17
CPB0811019	3	15	5.500.000	478,12	5.500.000	478,12	5.500.000	478,12
CPB0811025	3	15	500.000	52,30	-	-	500.000	52,30
CPB0811029	3	16	1.750.000	176,60	-	-	1.750.000	176,60
CPB0813005	5	13	500.000	43,01	-	-	500.000	43,01
CPD071233	5	13	600.000	50,87	600.000	50,87	600.000	50,87
CPD071238	5	-	1.200.000	104,66	-	-	1.200.000	104,66
CPD0811041	3	16	2.000.000	201,72	-	-	-	-
QH061113	5	17	800.000	65,20	800.000	65,20	800.000	65,20
QH071203	5	14	1.000.000	86,35	-	-	1.000.000	86,35
QH071208	5	14	2.000.000	172,66	1.000.000	86,09	2.000.000	172,66
QHB0810015	2	13	1.100.000	103,22	-	-	1.100.000	103,22
TP1A0606	5	14	3.000.000	269,05	3.000.000	269,05	3.000.000	269,05
TP1A0705	5	14	500.000	46,57	500.000	46,57	500.000	46,57
TP1A1006	5	14	1.000.000	90,23	-	-	1.000.000	90,23
TP1A1306	5	14	1.500.000	135,06	-	-	1.500.000	135,06
TP1A1904	5	10	1.000.000	98,73	1.000.000	98,73	1.000.000	98,73
TP1A2104	5	10	1.000.000	98,12	-	-	1.000.000	98,12
TP4A3205	15	9	2.400.000	252,73	-	-	-	-
Tổng cộng			41.004.961	3.764	17.914.290	1.547	34.470.000	3.130

GIAO DỊCH TOÀN THỊ TRƯỜNG

Chỉ tiêu	Tuần này				Thay đổi so với tuần trước	
	Khối lượng	Tỷ trọng	Giá trị (000VNĐ)	Tỷ trọng	KL	GT
CP&CCQ	118.619.368	74,31%	4.310.220.585	53,38%	-27,85%	-26,76%
Trái phiếu	41.004.961	25,69%	3.764.312.893	46,62%	-18,96%	-20,04%
Toàn thị trường	159.624.329	100,00%	8.074.533.478	100,00%	-25,75%	-23,78%

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Về góc độ phân tích kỹ thuật, bình quân phiên lượng cầu đạt 13,36 triệu đơn vị trong khi đó con số này của lượng cung đã đạt tới 17,68 triệu đơn vị, so với tuần trước lượng cung tăng 19,4% trong khi lượng cầu giảm 28,3%. Đường HASTC-Index đã cắt đường MA(10) từ dưới trên xuống trong đường trung bình dải Bollinger vẫn đi xuống cho thấy thị trường đang có xu hướng giảm trong giai đoạn tiếp theo. Đường MACD đang có xu hướng đi xuống so với đường 0, hiện có giá trị là -2,67, cùng với đường signal đang nằm dưới đường 0, cho dấu hiệu xu hướng giảm chưa có dấu hiệu loại trừ.

Đường RSI(14) và MFI(14) hiện có các giá trị lần lượt là 45,6 và 53,7 đang trong thời kỳ phục hồi, trong khi đường RSI có xu hướng đi ngang thì đường MFI vẫn tiếp tục đi lên cho thấy lực cầu đã được hỗ trợ và dòng tiền đang chờ lại sẵn, đây cũng là tín hiệu tốt cho thị trường ở thời điểm hiện tại.

Trong ngắn hạn, lực cầu mang tính hỗ trợ thị trường từ NĐTNN sẽ không được duy trì (giá trị mua ròng giảm đáng kể so với tuần trước đó) sẽ khiến thị trường mất đi lực đỡ, những nhà đầu tư đang giữ cổ phiếu cũng chưa muốn bán còn nhà đầu tư muốn giải ngân cũng đang mong ngóng tin do kết quả kinh doanh quý 3 còn là một ẩn số và cuộc khủng hoảng tín dụng ở phố Wall còn đang chờ lời giải. Do vậy NĐT nên theo sát diễn biến tình hình để chọn thời điểm mua vào hợp lý và chọn những công ty có kết quả kinh doanh tốt để đầu tư dài hạn.

Thị trường chứng khoán tuần tới

Trong những phiên giao dịch gần đây, TTCK Việt Nam đã chịu ảnh hưởng tương đối trực tiếp bởi TTCK Mỹ và thế giới. VnIndex có 4 phiên giảm điểm trong tuần này trong khi Haste Index có ít hơn 1 phiên giảm giá với lực đỡ của KBC (Đây cũng là yếu tố bất cập trong cách tính Index của sàn Haste... bởi những phiên cả sàn giảm mà chỉ với 1 lượng nhỏ KBC được đỡ giá tăng điểm cao cũng làm cho Haste Index tăng một cách vô lý).

Sự lo lắng của các NĐT về sự suy giảm nền kinh tế toàn cầu hiện đã bao trùm ở Mỹ và lan tỏa sang các châu lục khác, cho dù “đại kế hoạch – 700 tỷ USD” giải cứu thị trường tài chính của Mỹ có được thông

qua đi chẳng nữa. Các NĐT trở nên thận trọng và theo dõi sát diễn biến của thị trường thế giới đã dẫn đến dù có phiên tăng điểm trong tuần nhưng NĐT cũng chỉ thận trọng mua bán (thể hiện khối lượng giao dịch thấp). Về kế hoạch giải cứu thị trường tài chính của Mỹ, gói hỗ trợ 700 tỷ USD được thông qua thực chất chỉ giúp ổn định khối tài chính chứ chưa thể khiến kinh tế Mỹ hồi phục trở lại. Nếu kế hoạch này không được thực hiện, nền tài chính Mỹ sẽ đứng trước nguy cơ sụp đổ, nhưng mua lại các khoản nợ xấu của ngân hàng không đồng nghĩa cường quốc số một thế giới đã thoát khỏi khó khăn. Bên cạnh đó, một số chỉ số về vĩ mô mới công bố cho thấy, nước Mỹ đang đứng bên bờ vực suy thoái. TTCKVN tháng 9 suy giảm không chỉ là nguyên nhân của sự xấu đi của thị trường tài chính Mỹ, các khó khăn nội tại của kinh tế Việt Nam vẫn còn hiện hữu. Có một sự kiện cũng rất cần quan tâm là trong 1 số phiên gần đây đã bắt đầu có dấu hiệu bán ra của khối NĐT nước ngoài.

Trong ngắn hạn, chứng khoán Việt Nam có thể sẽ trải qua thời gian "thử lửa" khi những khó khăn về kinh tế như lạm phát, giá nhiên liệu tăng, và đặc biệt là thiếu vốn lưu động của các doanh nghiệp tiếp tục "ngấm" vào bản kết quả kinh doanh của các công ty niêm yết. Theo chúng tôi, sẽ khó có lợi nhuận cao cho đa số các doanh nghiệp niêm yết, 2 tuần đầu tháng 10 cho dù có những thông tin hỗ trợ liên quan đến giá xăng dầu, lãi suất... cũng khó có thể làm thị trường tăng trưởng được. Tuy nhiên, sau nửa đầu tháng 10 thị trường sẽ có sự phân hóa mạnh khi các công ty làm ăn tốt sớm công bố kết quả kinh doanh. (Theo qui định BCTC phải công bố trong khoảng thời gian 20-25.10.08, tuy nhiên một số công ty có kết quả tốt có thể sẽ có những thông tin sớm, sau ngày 15.10.08). Hiện tại, các NĐT đang chờ tín hiệu từ kết quả của Hạ Viện Mỹ cuối tuần này, nhiều khả năng chứng khoán sẽ có những phiên tăng điểm trong đầu tuần, tuy nhiên xét chung cả tuần TTCKVN nói chung và Hsbc Index nói riêng sẽ có xu hướng giảm điểm.

PHỤ LỤC

HOSE TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
LGC	28,6	3,4	13,5%
PVT	23,4	2,4	11,4%
BT6	57,0	3,0	5,6%
DXP	31,9	1,4	4,6%
SHC	44,5	1,9	4,5%
DQC	33,9	1,4	4,3%
TMC	36,9	1,5	4,2%
TSC	63,5	2,5	4,1%
IMP	96,0	3,0	3,2%
SJD	16,8	0,5	3,1%

HOSE TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
ITA	46,0	-12,5	-21,4%
VHC	26,8	-5,5	-17,0%
NTL	48,7	-9,8	-16,8%
SJS	90,5	-17,5	-16,2%
HDC	31,5	-5,4	-14,6%
HPG	52,5	-8,5	-13,9%
ANV	40,2	-6,3	-13,5%
PMS	21,2	-3,2	-13,1%
LAF	20,7	-3,1	-13,0%
DDM	24,4	-3,6	-12,9%

HOSE TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
STB	12.561.600	9.065.010	12,80%
HPG	7.052.720	4.632.100	6,54%
SSI	4.599.020	3.477.820	4,91%
SAM	5.026.090	3.202.560	4,52%
DPM	4.587.060	3.187.930	4,50%
PVT	2.858.620	2.478.510	3,50%
VTO	3.225.640	1.962.410	2,77%
PVD	2.191.470	1.842.960	2,60%
FBT	431.920	1.359.280	1,92%
VIP	2.454.780	1.358.350	1,92%

HOSE TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT
(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
HPG	415.398	257.457	9,88%
STB	317.214	222.567	8,54%
DPM	269.920	191.459	7,34%
SSI	251.253	188.447	7,23%
PVD	200.767	178.533	6,85%
SJS	113.910	109.074	4,18%
FPT	274.791	107.975	4,14%
VNM	88.086	101.876	3,91%
SAM	120.624	73.368	2,81%
VPL	101.101	61.723	2,37%

HASTC TOP 10 CP TĂNG GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
CCM	46,2	10,90	30,9%
DTC	131,4	21,30	19,3%
STL	39,7	5,60	16,4%
TC6	39,1	3,80	10,8%
PVC	39,5	3,70	10,3%
TV4	16,9	1,50	9,7%
NLC	19,3	1,50	8,4%
SD5	48,1	3,60	8,1%
L62	28,5	2,10	8,0%
NPS	35,0	1,80	5,4%

HASTC TOP 10 CP GIẢM GIÁ

Mã CK	Giá (ngđ)	+/- (ngđ)	+/- (%)
CDC	40,2	-20,80	-34,1%
SRA	13,0	-5,00	-27,8%
SD3	19,2	-6,90	-26,4%
TPP	15,1	-4,80	-24,1%
CID	12,9	-3,50	-21,3%
C92	16,5	-4,40	-21,1%
NGC	19,5	-4,70	-19,4%
HPS	13,5	-2,90	-17,7%
VBH	14,3	-2,90	-16,9%
S96	23,7	-4,80	-16,8%

HASTC TOP 10 CP KLGD LỚN NHẤT

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	2.159.800	5.749.300	12,19%
KLS	5.148.800	4.649.800	9,86%
PVS	3.194.500	3.472.200	7,36%
ACB	5.784.500	3.273.700	6,94%
NVC	1.921.400	2.231.600	4,73%
VCG	4.346.900	2.214.600	4,70%
TBC	960.200	1.773.100	3,76%
DBC	908.800	1.352.300	2,87%
NTP	1.349.100	1.034.400	2,19%
HPC	1.627.600	904.100	1,92%

HASTC TOP 10 CP GTGD LỚN NHẤT
(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	80.601	244.142	14,39%
PVS	149.424	182.578	10,76%
ACB	312.229	172.924	10,19%
VSP	75.311	113.614	6,70%
NVC	87.378	103.213	6,08%
KLS	115.414	99.556	5,87%
NTP	81.409	62.563	3,69%
VCG	115.483	57.534	3,39%
DBC	29.393	45.824	2,70%
BVS	74.283	34.004	2,00%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	2.628.250	1.393.870	43,72%
HPG	1.943.780	930.180	20,08%
PVD	1.291.150	695.520	37,74%
SSI	892.790	691.190	19,87%
PGC	18.530	522.000	72,33%
TAC	99.170	411.400	64,80%
TCM	3.400	400.500	36,91%
VSH	696.600	389.610	44,73%
SJS	567.460	358.370	31,65%
VIP	869.150	329.650	24,27%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVD	421.760	845.080	45,85%
HPG	2.087.120	759.430	16,39%
SAM	2.602.810	747.670	23,35%
DPM	279.430	534.660	16,77%
VPL	597.400	532.270	95,75%
PGC	9.020	528.420	73,22%
SSI	20.150	480.860	13,83%
VNM	614.180	451.550	41,16%
TAC	59.840	430.800	67,85%
TCM	0	400.000	36,86%

HOSE TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
DPM	154.629	85.481	44,65%
PVD	117.658	67.493	37,80%
HPG	114.346	52.801	20,51%
SSI	49.230	38.344	20,35%
SJS	61.861	35.052	32,14%
VPL	63.851	30.539	49,48%
VNM	28.591	26.889	26,39%
TAC	5.097	21.391	64,45%
FPT	139.542	17.335	16,05%
KDC	9.092	12.837	61,25%

HOSE TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVD	39.265	79.185	44,35%
VPL	69.006	59.063	95,69%
HPG	123.075	42.608	16,55%
VNM	58.600	41.716	40,95%
DPM	16.206	31.388	16,39%
FPT	41.103	26.750	24,77%
SSI	1.123	26.236	13,92%
TAC	3.274	22.395	67,47%
SAM	62.838	17.490	23,84%
SJS	32.732	14.316	13,12%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	547.400	4.214.200	73,3%
PVS	681.100	236.200	6,8%
BVS	164.800	214.100	31,2%
VCS	11.800	131.800	26,9%
NTP	349.700	80.500	7,8%
STL	7.100	65.000	8,0%
BTS	-	59.300	44,7%
BCC	67.800	51.600	7,1%
HPC	14.000	41.100	4,5%
BLF	500	30.000	4,9%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-KLGD

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	105.600	4.101.800	71,3%
BVS	478.000	215.700	31,4%
BCC	148.000	186.900	25,6%
HPC	345.800	172.000	19,0%
NTP	39.400	159.700	15,4%
TC6	30.000	120.000	25,9%
PVS	2.700	103.700	3,0%
VCG	1.075.300	90.500	4,1%
KLS	150.000	20.000	0,4%
EBS	-	12.000	3,5%

HASTC TOP 10CP NĐTNN MUA-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	20.336	184.360	75,5%
PVS	31.149	12.454	6,8%
BVS	8.587	10.670	31,4%
VCS	545	5.664	26,3%
NTP	21.065	4.934	7,9%
STL	221	2.398	8,0%
VSP	2.528	2.186	1,9%
HPC	443	1.075	4,4%
BTS	0	938	46,6%
BCC	1.102	826	7,2%

HASTC TOP 10CP NĐTNN BÁN-GTGD

(ĐVT: triệu đồng)

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	Tỷ trọng
PVI	3.786	179.894	73,7%
BVS	25.258	10.484	30,8%
NTP	2.345	9.695	15,5%
PVS	127	5.449	3,0%
HPC	9.534	4.672	19,2%
TC6	939	4.654	26,4%
BCC	2.454	2.819	24,7%
VCG	28.697	2.480	4,3%
VSP	161	586	0,5%
KLS	3.450	425	0,4%

**HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
MUA LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
STB	29.125.780	16.201.220	2.043
HPG	13.452.440	7.267.600	1.370
DPM	10.384.800	6.026.330	2.604
SSI	8.941.500	5.720.560	1.853
SAM	8.545.440	4.940.920	1.953
PVT	6.191.280	3.754.090	1.672
VTO	6.231.130	3.664.690	2.177
VNM	2.170.600	3.120.480	1.979
PVD	4.353.200	2.577.840	1.655
FPT	5.449.290	2.262.740	1.045

**HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
MUA LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
KLS	7.449.100	5.857.200	1.591
ACB	9.508.700	5.388.300	1.493
PVS	5.750.900	4.714.700	1.610
TBC	1.798.800	3.651.300	2.792
VCG	6.625.400	3.003.100	1.725
DBC	1.707.100	2.228.000	1.872
PVI	3.564.800	2.142.000	1.297
NTP	2.392.900	1.659.800	1.820
STL	898.200	1.460.300	1.865
NVC	1.590.900	1.213.300	7.778

**HOSE TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
BÁN LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
STB	18.497.380	29.057.880	2.894
SSI	7.336.800	12.762.180	2.869
HPG	8.782.120	12.707.330	3.715
DPM	7.845.850	11.682.630	3.110
SAM	6.750.090	6.593.730	3.586
VTO	5.744.790	6.108.240	3.370
PVD	3.798.970	4.646.860	3.665
PVT	2.077.750	4.585.990	3.079
VIP	3.258.560	4.445.460	2.510
REE	3.901.930	4.409.300	2.371

**HASTC TOP 10 CP KHỐI LƯỢNG ĐẶT
BÁN LỚN NHẤT**

Mã CK	Tuần trước	Tuần này	KL 1 lệnh
KLS	6.480.500	9.982.200	3.215
ACB	8.307.400	9.193.200	2.107
PVS	3.295.800	5.922.700	1.604
VCG	4.658.100	4.255.600	2.772
PVI	2.448.700	3.510.200	1.482
TBC	1.927.700	2.565.900	1.963
PAN	1.615.400	2.234.500	1.792
HPC	1.920.000	2.037.100	1.534
NTP	1.607.900	1.956.100	1.486
DBC	1.210.600	1.948.600	1.978

BẢNG GIÁ OTC

Ngày	Tên công ty	Mã GD	Giá TC	Thay đổi	Ghi chú
03/10/08	NH Đại Á	DAB	9.2	0	Khối các Ngân hàng TMCP
03/10/08	NH An Bình	ABB	9	0	
03/10/08	NH Sài Gòn - HN	SHB	13	-0.5	
03/10/08	NH Oân Đôi	MB	19	-0.2	
03/10/08	NH Nhà Hà Nội	HBB	13	0	
03/10/08	NH Xuất nhập khẩu	EIB	22	-1	
03/10/08	NH Hàng hải	MSB	9	0	
03/10/08	NH Phương Nam	PNB	10	0	
03/10/08	NH Ngoài quốc doanh	VPB	10.6	0	
03/10/08	NH Dầu khí toàn cầu	GB	9	0	
03/10/08	NH Ngoại Thương	VCB	41	-3	
03/10/08	NH Quốc Tế	VIB	15	0	
03/10/08	NH Kỹ Thương	TCB	23.5	0	Tài chính, Bảo hiểm, Cty chứng khoán
03/10/08	Tổng công ty Bảo Việt	BAOVIET	24.5	1.7	
03/10/08	Tập đoàn tài chính DK	PVFC	27	0	
03/10/08	Trái phiếu SSI	TSSI	318	0	Ngành xây dựng, Bất động sản
03/10/08	Chứng khoán Việt Nam	VNS	0.9	0	
03/10/08	Tập đoàn Hoàng Anh GL	HAGL	97	0	
03/10/08	Ouốc Cường Gia Lai	OCGL	24	0	
03/10/08	CTCP xi măng hà tiên 2	XMHT2	13	0	
03/10/08	Tổng công ty xây dựng Licogi 16	LICOGI16	38	0	Ngành vận tải biển
03/10/08	Công ty xây dựng Sao Mai AG	SMCC	10	0	
03/10/08	Vận tải biển Bắc	NOSCO	45	-2	
03/10/08	Công ty Container Sài Gòn	VICONSHIPS	20	0	

KHUYẾN CÁO

Bản báo cáo này được thực hiện độc lập khách quan bởi Phòng Phân tích CTCP Chứng khoán EuroCapital dựa trên những nguồn thông tin đáng tin cậy. Bản báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, do đó nội dung có thể thay đổi mà không cần báo trước. CTCP Chứng khoán EuroCapital, Hội đồng quản trị, Ban giám đốc cũng như toàn bộ cán bộ công nhân viên công ty không cam kết bảo đảm tính chính xác hoàn toàn và đầy đủ của các thông tin có trong bản báo cáo này vì trong thực tế luôn tồn tại những yếu tố nằm ngoài tầm kiểm soát, do đó chúng tôi sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc sử dụng hoặc dựa trên bất kỳ nội dung nào trong bản báo cáo này. Bản báo cáo này không nhằm mục đích khuyến nghị mua bán bất kỳ loại chứng khoán nào.

Bản báo cáo này thuộc bản quyền của CTCP Chứng khoán EuroCapital. Mọi hình thức sử dụng, sao chép, tái bản, phát tán, hay trích dẫn cần được sự đồng ý của CTCP Chứng khoán EuroCapital.

Mọi thắc mắc và ý kiến đóng góp xin liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Eurocapital

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Thành Công, 25 Láng Hạ, Hà Nội

Điện thoại: +844.514.4444 ext 401

Email: phantich@eurocapital.vn